

Số 129 /QĐ-TrMNNB

Noong Bua, ngày 19 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác công khai
Trường mầm non Noong Bua, năm học 2021-2022**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NOONG BUA

Căn cứ Quyết định 569/1998/QĐ-UB ngày 26/8/1998 QĐ của UBND tỉnh Lai Vv thành lập trường mầm non Noong Bua.

Căn cứ thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường năm học 2021-2022;

Xét đề nghị của phó hiệu trưởng trường mầm non Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện thực hiện công tác công khai trường mầm non Noong Bua năm học 2021-2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện công tác công khai có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện công khai trong đơn vị với những nội dung được quy định theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Điều 3. Các bộ phận công tác có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3 ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lý

DANH SÁCH

Ban chỉ đạo thực hiện công tác công khai năm học 2021 - 2022
(Kèm theo Quyết định số: /QĐTrMNNB ngày tháng năm 2021)

I. Trưởng ban:

- Bà Nguyễn Thị Lý – Hiệu trưởng

II. Các Phó trưởng ban:

- Bà Phan Thị Minh Nguyệt – Phó hiệu trưởng

- Bà Lê Thị Duyên – Phó hiệu trưởng

III. Các thành viên:

1. Bà Lò Thị Ánh Thu – GVCN lớp MGL nhỡ C1 - Trưởng Ban TTND

2. Bà Nguyễn Thị Phương - Tổ trưởng tổ chuyên môn MG nhỡ + Lớn

3. Bà Lương Hồng Châu – Tổ trưởng tổ CM NT + MG bé

4. Bà: Nguyễn Thị Chinh – Tổ trưởng tổ văn phòng (Kế toán)

(Danh sách gồm 7 người) *Aluy*

PHÂN CÔNG

**Nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ đạo
thực hiện quy chế công khai các hoạt động của nhà trường**
(Kèm theo QĐ số 129/QĐ-TrMNNB ngày 19/9/2021 v/v Thành lập Ban chỉ đạo thực
hiện QCKK năm học 2021 - 2022 của Hiệu trưởng trường MN Noong Bua

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TrMN Noong Bua ngày tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng trường mầm non Noong Bua về Ban hành quy chế thực hiện công khai các hoạt động của nhà trường năm học 2021-2022;

Thực hiện kế hoạch thực hiện công khai các hoạt động của trường mầm non Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ;

Nay, Ban chỉ đạo thực hiện công khai trường mầm non Noong Bua phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo như sau:

1. Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Lý – Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm chung, chỉ đạo các thành viên thực hiện nghiêm túc, quy chế, kế hoạch đã đề ra; kiểm tra các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Bà Phan Thị Minh Nguyệt– P. Hiệu trưởng – Chịu trách nhiệm CM.

- Lập kế hoạch, nghiên cứu và tham mưu việc thực hiện các văn bản có liên quan thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường.

* Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

2.1. Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mục tiêu dự kiến đạt được; số lượng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục mầm non; tổng hợp đánh giá kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở trong năm học (Theo Biểu mẫu 01).

2.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: tổng hợp số trẻ/nhóm; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ được học chương trình chăm sóc, giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

2.3. Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

2.4. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

- Xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn theo Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; rà soát kỹ các tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch, đặc biệt là các giải pháp thực hiện theo lộ trình đề nghị kiểm định chất lượng đạt cấp độ 4 và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Hàng năm tham mưu thực hiện đánh giá và công khai kết quả đạt được qua các mốc thời gian (*Cuối mỗi năm học*).

3. Bà Nguyễn Thị Chinh - Kế toán - chịu trách nhiệm

- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục: Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính; thực hiện công khai ngân sách và các khoản thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh và nhà trường, các khoản xã hội hóa theo quy định.

+ Thực hiện Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Kế toán ngày 20/10/2015; Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Nghị định số 13/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn Chế độ Kế toán hành chính, sự nghiệp;

+ Thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Công khai các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 1990/SGDĐT-KHTC, ngày 26/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 – 2022;

Căn cứ văn bản số 1674/UBND-GD&ĐT, ngày 31/8/2021 của UBND- TPĐBP về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 – 2022;

Căn cứ văn bản số 1043/PGDDĐT, ngày 6/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo TPĐBP về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021 – 2022;

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu, chi theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

- Học phí và các khoản thu khác từ người học: Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

- + Thực hiện theo nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Điện Biên. Quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- + Thực hiện chế độ miễn, giảm thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 30/03/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính.

- Tham mưu thành lập Hội đồng xét duyệt, chi trả chế độ cho trẻ em; công khai minh bạch danh sách, số lượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí các chế độ chính sách cho học sinh năm học 2021-2022.

- Công khai minh bạch các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương (Tăng lương tối thiểu, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, vượt khung, các khoản phụ cấp khác); chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

4. Ban thanh tra nhân dân, tổ trưởng các tổ CM, tổ văn phòng

- Cùng phối hợp trong việc thực hiện quy chế và tham gia kiểm tra kế hoạch thực hiện công khai trong nhà trường; tổng hợp, cung cấp những nội dung yêu cầu của tổ thực hiện công khai.

- Tham gia các hoạt động khác khi được hiệu trưởng phân công.

5. Bộ phận Văn thư:

- Lưu trữ và cung cấp danh mục các văn bản có liên quan đến công tác công khai cho các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện công tác công khai để nghiên cứu thực hiện; chuyển các văn bản chỉ đạo của các cấp vào gmail của từng CBGVNV nghiên cứu thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.

- Lưu trữ hồ sơ công khai hàng năm.

Phạm Văn Thư